

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH ĐỒNG THÁP
Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Tháp, ngày 28 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **46/2025/TLST-HNGĐ** ngày **16 tháng 8 năm 2025** về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Anh Phan Hoài B, sinh ngày 10/6/1990;

Địa chỉ: Ấp M, xã T, tỉnh Đồng Tháp. (Trước đây là: Ấp M, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang).

2. Chị Lê Thị L, sinh ngày 07/6/1995;

Địa chỉ: Ấp K, xã T, tỉnh Đồng Tháp. (Trước đây là: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang)

XÉT THẤY:

[1] Tại đơn yêu cầu, các bản tự khai và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **20 tháng 8 năm 2025**, **chị Lê Thị L và anh Phan Hoài B** xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay, **chị Lê Thị L và anh Phan Hoài B** yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và trách nhiệm nộp lệ phí Tòa án.

[2] Xét thấy, việc yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và trách nhiệm nộp lệ phí Tòa án giữa **chị Lê Thị L và anh Phan Hoài B** tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20 tháng 8 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Phan Hoài B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Lê Gia H sinh ngày 15/10/2014; Phan Lê Gia K sinh ngày 29/5/2017.
- + Giao 02 cháu Phan Lê Gia H sinh ngày 15/10/2014 và cháu Phan Lê Gia K sinh ngày 29/5/2017 cho anh Phan Hoài B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.
- + Chị Lê Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung số tiền 1.500.000 đồng/con/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng/con/tháng), thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Phan Lê Gia H và cháu Phan Lê Gia K đủ 18 tuổi, lao động được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Không ai được quyền cản trở chị Lê Thị L thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lê Thị L tự nguyện toàn bộ chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000441 ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân tỉnh Đồng Tháp nên chị Lê Thị L đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Phú;
- UBND xã Tân Phước 3;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Hiệp